TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184/2018/QĐ-PT	*Bến Tre, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Kim Của

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hương

Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2018/DS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BT bị kháng cáo như sau:

Ngày 30/3/2018, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đoàn Văn L kháng cáo với nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2018/DS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BT, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2018/QĐPT–DS ngày 14/5/2018 và Biên bản tống đạt giấy triệu tập ngày 18/5/2018 thể hiện chị Lê Thị Trúc P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đoàn Văn L (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 31/7/2017) được triệu tập hợp lệ dự phiên tòa phúc thẩm ngày 01/6/2018. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 01/6/2018 do bị đơn ông Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ nhất nên Tòa án hoãn phiên tòa thể hiện tại Quyết định hoãn phiên tòa số: 379/2018/QĐ–PT ngày 01/6/2018.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 13/6/2018, chị Lê Thị Trúc P vắng mặt và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tuy đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai thể hiện tại Biên bản tống đạt giấy triệu tập ngày 01/6/2018. Mặc dù, chị P có đơn đề nghị hoãn phiên tòa ngày 12/6/2018 với lý do bận tham gia phiên tòa khác nhưng không có chứng cứ chứng minh và lý do trên cũng không là sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự

năm 2015 Tòa án không có căn cứ chấp nhận đơn yêu cầu hoãn phiên tòa của chị P.

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 102/2018/TLPT-DS ngày 10 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- *Nguyên đơn:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1954;

2. Ông Đoàn Văn L, sinh năm 1952;

Cùng cư trú tại: Số nhà 1D, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là: Chị Lê Thị Trúc P, sinh năm 1992, cư trú tại: Số nhà 1A, ấp A1, xã P6, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 31/7/2017).

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là: Bà Đàm Thụy Thùy G, Luật sư của Văn phòng luật sư X, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962;

2. Bà Hà Thanh B, sinh năm 1965;

Cùng cư trú tại: Số nhà D6, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Hà Thanh B là: Ông Nguyễn Văn H (được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 31/7/2017).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1966, cư trú tại: Ấp C8, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1951;

3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1970;

Cùng cư trú tại: Ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

4. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968, cư trú tại: Ấp C8, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà D, ông T1, bà V là: Ông Nguyễn Văn L1 (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền cùng ngày 06/9/2017).

5. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961 (đã chết);

Người thừa kế quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng của ông Nguyễn Văn Đ:

5.1. Bà Lữ Thị T2, sinh năm 1964 (vợ ông Đ);

5.2. Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1987 (con ông Đ);

5.3. Chị Nguyễn Thị Kim T3, sinh năm 1991 (con ông Đ);

Cùng cư trú tại: Số nhà 263, Ấp O2, xã S2, huyện CT, tỉnh Bến Tre.

Chị Kim N có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 13/9/2017.

Chị Kim T3 có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt ngày 07/9/2017.

6. Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1984;

7. Chị Đặng Thị Bích H1, sinh năm 1983;

8. Chị Nguyễn Thị Ngọc N1, sinh năm 1986;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đặng Thị Bích H1, chị Nguyễn Thị Ngọc N1 là: Ông Nguyễn Văn H (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền cùng ngày 05/9/2017).

9. Anh Huỳnh Tấn P1, sinh năm 1982, cư trú tại: Số nhà X1, đường V6, Phường 2, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Huỳnh Tấn P1 là: Ông Hàng Vĩ V1, sinh năm 1972, cư trú tại: Số nhà X1, đường V6, Phường 2, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền cùng ngày 24/7/2017).

10. Bà Từ Thị Mỹ D1, sinh năm 1966, cư trú tại: Số nhà E5, ấp B9, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Từ Thị Mỹ D1 là: Bà Nguyễn Thị L2 C2, sinh năm 1960, cư trú tại: Số nhà 9E, Đường S1, Phường 4, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền cùng ngày 21/8/2017).

11. Ông Phan Minh H2, sinh năm 1957 (chết năm 2013);

Người thừa kế quyền lợi, nghĩa vụ tố tụng của ông Phan Minh H2:

11.1. Bà Trương Thị T4, sinh năm 1963 (vợ ông H2);

11.2. Anh Phan Bảo H3, sinh năm 1979 (con ông H2);

11.3.Chị Phan Thị Tường V1, sinh năm 1981 (con ông H2);

11.4.Chị Phan Thị Tường L2, sinh năm 1983 (con ông H2);

11.5. Anh Phan Bảo T5, sinh năm 1990 (con ông H2);

Cùng cư trú tại: Số nhà 73D, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh BT.

12. Ngân hàng thương mại cổ phần AB;

Trụ sở tại: Lầu 7, Số 170, đường HBT, phường ĐK, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần AB là: Anh Hồ Trung T6, sinh năm 1992, cư trú tại: Số nhà 170, đường HBT, phường ĐK, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền cùng ngày 06/9/2017).

13. Chị Đoàn Thị Ngọc L2, sinh năm 1972;

14. Anh Đoàn Văn P2, sinh năm 1986;

15. Anh Đoàn Minh K2, sinh năm 1987;

16. Chị Trần Thị Kiều H4, sinh năm 1995;

17. Chị Trương Thị Kim N3, sinh năm 1992;

18. Anh Đoàn Văn M2, sinh năm 1975;

Cùng cư trú tại: Số nhà 375D, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đoàn Thị Ngọc L2, anh Đoàn Văn P2, anh Đoàn Minh K2, chị Trần Thị Kiều H4, chị Trương Thị Kim N3, anh Đoàn Văn M2 là: Chị Lê Thị Trúc P, sinh năm 1992 (được ủy quyền theo các văn bản ủy quyền ngày 12/01/2018 và ngày 06/3/2018).

- *Người kháng cáo*: Bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Đoàn Văn L là nguyên đơn.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2018/DS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà bà Nguyễn Thị Ngọc T, ông Đoàn Văn L đã nộp tổng cộng là 600.000 đồng theo các biên lai thu số tương ứng 0015561 và 0015560 cùng ngày 09/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- TAND thành phố BT;
- Chi cục THADS thành phố BT;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Kim Của